

Số: 31/QĐ-TCTLTMB-HĐTV

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển năm 2021  
của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Bắc**

### HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định 01/2018/NĐ-CP ngày 03/01/2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Bắc;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-UBQLV ngày 29/01/2021 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021 của Tổng công ty Lương thực miền Bắc,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Bắc với các nội dung chính như sau:

### I. Mục tiêu và nhiệm vụ

- Giữ vững vị thế là doanh nghiệp lớn về chế biến, kinh doanh lương thực, nông sản của Việt Nam;
- Kinh doanh lương thực, tham gia tiêu thụ lương thực hàng hóa của nông dân, góp phần bình ổn thị trường trong nước, xuất khẩu lương thực, góp phần đảm bảo an ninh lương thực và điều tiết kinh tế vĩ mô;
- Phát triển kinh doanh theo hướng đa dạng các sản phẩm lương thực, nông sản chất lượng cao, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm;
- Đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp mà trọng tâm là cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư theo phương án cơ cấu lại Tổng công ty Lương thực miền Bắc đã được các cơ quan chức năng phê duyệt;

5. Tập trung thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021, phân đầu hoàn thành kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025;

6. Nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty và hiệu quả vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác.

## II. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty mẹ

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021
1. Lương thực mua vào	Tấn	891.823
2. Lương thực bán ra	Tấn	866.002
Tr. đó: Gạo xuất khẩu	Tấn	560.000
3. Kim ngạch xuất khẩu	1000 USD	233.920
4. Tổng doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	8.357
5. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	251
6. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	195
7. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn đầu tư của CSH	%	3,98

## III. Giải pháp thực hiện kế hoạch

1. Tập trung tổ chức thu mua, tiêu thụ lúa cho nông dân khi đến vụ, đảm bảo lượng lúa gạo cần thiết để thực hiện các hợp đồng xuất khẩu, nhất là các hợp đồng lớn và lượng tạm trữ đảm bảo an ninh lương thực theo quy định.

Chỉ đạo các chi nhánh phụ thuộc bám sát thị trường để chủ động mua vào, bán ra đảm bảo số lượng và hiệu quả, an toàn tiền hàng. Bên cạnh chỉ đạo, định hướng hoạt động cho các đơn vị phụ thuộc, tạo cơ chế chủ động cho đơn vị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ gắn với trách nhiệm về kết quả cuối cùng, hỗ trợ đơn vị hoàn thành kế hoạch, đảm bảo an toàn vốn, theo quy chế của các chi nhánh;

2. Bên cạnh thị trường xuất khẩu gạo truyền thống, tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm khách hàng, mở rộng các thị trường gạo thương mại, từng bước tăng tỷ trọng xuất khẩu gạo thương mại trong tổng lượng gạo xuất khẩu;

3. Tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các đối tác đã có quan hệ, đặc biệt là đối tác nước ngoài tại các liên doanh để tăng khả năng tham gia các thị trường lớn; bám sát thị trường và nhu cầu của các quốc gia để tăng khả năng trúng thầu trong đấu thầu hạn ngạch nhập khẩu của các nước;

4. Đẩy mạnh công tác kinh doanh, xuất nhập khẩu nông sản, nâng cao hiệu quả và tỷ trọng kinh doanh nông sản trong hoạt động của Công ty mẹ;

5. Hoàn thiện các quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty, tổ chức giám sát quá trình thực hiện quy chế đảm bảo tính hiệu lực hiệu quả trong thực hiện;

6. Khẩn trương hoàn thành công tác sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP về sắp xếp lại, xử lý tài sản công để thực hiện cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty theo quyết định được cấp có thẩm quyền phê duyệt; rà soát phương án sử dụng đất để chủ động quản lý chặt chẽ, khai thác nguồn lực quỹ đất có hiệu quả cao hơn theo đúng quy hoạch, kế hoạch và định hướng phát triển chiều sâu, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản, nhà đất trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 tại các đơn vị phụ thuộc, đảm bảo không xảy ra thất thoát vốn, tài sản, sử dụng vốn không đúng mục đích;

8. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ công nợ, đặc biệt là công nợ ứng trước tiền mua hàng hóa, hạn chế tối đa các khoản ứng trước mua hàng không có tài sản bảo đảm, không quản lý được hàng hóa;

9. Tiếp tục hoàn thiện, đổi mới cơ chế tiền lương, tiền thưởng để lương, thưởng gắn với năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp người lao động, thu hút lao động chất lượng cao vào làm việc.

**Điều 2.** Ban hành Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021 của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Bắc, với các nội dung chính như sau:

### **I. Chỉ tiêu kế hoạch**

1. Số dự án	Dự án	14
2. Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	226
3. Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	126

*(Chi tiết Dự án tại phụ lục đính kèm)*

## II. Giải pháp thực hiện kế hoạch

Chủ động rà soát, cân đối và chỉ đầu tư những hạng mục cần thiết, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí vốn đầu tư; những hạng mục đầu tư chưa cần thiết thì thực hiện giãn hoặc dừng đầu tư.

### Điều 3. Giao Bộ máy Điều hành:

- Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được phê duyệt để tổ chức thực hiện; sử dụng các nguồn lực, nguồn vốn có hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phân đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Trình Hội đồng thành viên xem xét phê duyệt trước khi thực hiện phân giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các đơn vị trực thuộc.

- Căn cứ kế hoạch đầu tư phát triển và các quy định về phân cấp quản lý đầu tư của Tổng công ty, tổ chức thực hiện các dự án đảm bảo có hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

- Định kỳ 6 tháng và cả năm Bộ máy Điều hành lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và tình hình tài chính trình Hội đồng thành viên Tổng công ty để báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước và các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

**Điều 4.** Các ông bà Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Chánh văn phòng, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban tham mưu giúp việc của Tổng công ty có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TV HĐTV, TBKSV, TGD Tcty;
- VP, các Ban Tcty;
- Lưu VT, KTKS. ✓

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
CHỦ TỊCH



Bùi Thị Thanh Tâm

## KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021 CỦA CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 25/02/2021  
của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Bắc)



Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn dự kiến	Tỷ lệ giải ngân 2021 (%)	Giá trị giải ngân	Ghi chú
	<b>Tổng công ty Lương thực miền Bắc-Công ty Mẹ</b>		<b>225.950</b>			<b>125.950</b>	
1	Dự án Nhà máy chế biến lúa gạo (cỡ vừa)	Đồng bằng sông Cửu Long	70.000	Vốn chủ sở hữu của Tổng công ty Lương thực miền Bắc và vốn vay (nếu cần)	60%	42.000	Chuyển tiếp từ kế hoạch năm 2020 sang (đang triển khai)
2	Các Dự án đầu tư Kho dự trữ/chế biến (lúa gạo/sản phẩm từ gạo hoặc nông sản)	Đồng bằng sông Cửu Long; miền Đông Nam Bộ	125.000	Vốn chủ sở hữu của Tổng công ty Lương thực miền Bắc và vốn vay (nếu cần)	50%	62.500	
3	Đầu tư Silô chứa gạo thành phẩm sức chứa từ 2000-3000 tấn và thiết bị phụ trợ	Chi nhánh chế biến XK Lương thực Đồng Tháp	15.000	Vốn chủ sở hữu TCT	50%	7.500	

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn dự kiến	Tỷ lệ giải ngân 2021 (%)	Giá trị giải ngân	Ghi chú
4	Đầu tư bổ sung hệ thống tách màu công suất	Chi nhánh chế biến XK Lương thực Đồng Tháp	8.000	Vốn chủ sở hữu TCT	50%	4.000	
5	Lắp đặt hệ thống năng lượng tái tạo điện mặt trời phục vụ sản xuất kinh doanh và sinh hoạt	Chi nhánh chế biến XK Lương thực Đồng Tháp	650	Vốn chủ sở hữu TCT	100%	650	
6	Đầu tư cửa hàng và trang thiết bị để giới thiệu, phân phối (bán buôn, bán lẻ) lương thực, vật tư nông nghiệp và nông dược	Chi nhánh chế biến XK Lương thực Đồng Tháp	300	Vốn chủ sở hữu TCT	100%	300	
7	Đầu tư mua sắm xe nâng phục vụ sxkd	Chi nhánh chế biến XK Lương thực Đồng Tháp	700	Vốn chủ sở hữu TCT	100%	700	
8	Sửa chữa thay thế mái tôn nhà kho	Chi nhánh chế biến XK Lương thực Đồng Tháp	500	Vốn chủ sở hữu TCT	100%	500	

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn dự kiến	Tỷ lệ giải ngân 2021 (%)	Giá trị giải ngân	Ghi chú
9	Các dự án nâng cấp, cải tạo, sửa chữa nhỏ	Chi nhánh chế biến XK Lương thực Đồng Tháp	300	Vốn chủ sở hữu TCT	100%	300	
10	Nâng cấp, cải tạo hệ thống máy nén khí cho Tách màu	Tổng kho An Giang	1.300	Vốn chủ sở hữu TCT	100%	1.300	
11	Lắp hệ thống cân đóng gói mới	Nhà máy Chế biến gạo Long Xuyên (Cái Sắn)	600	Vốn chủ sở hữu TCT	100%	600	
12	Nâng nền và thay mái tole kho nhỏ (kho cám)	Nhà máy Chế biến gạo Long Xuyên (Cái Sắn)	1.500	Vốn chủ sở hữu TCT	100%	1.500	
13	Đầu tư Hệ thống đấu trộn và cân đóng gói	Nhà máy Chế biến gạo Phú An	1.100	Vốn chủ sở hữu TCT	100%	1.100	
14	Cải tạo hệ thống PCCC	Chi nhánh Sa Đéc - Đồng Tháp	1.000	Vốn chủ sở hữu TCT	100%	1.000	

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn dự kiến	Tỷ lệ giải ngân 2021 (%)	Giá trị giải ngân	Ghi chú
15	Dự phòng các dự án đầu tư bổ sung, nâng cấp và sửa chữa tại các Nhà máy hiện có của Tổng công ty (tùy vào thực tế sản xuất kinh doanh)	Các chi nhánh	10.000	Vốn chủ sở hữu của Tổng công ty Lương thực miền Bắc hoặc chi phí sản xuất kinh doanh	20%	2.000	